

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2023/HS-ST.

Ngày: 24 - 11 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa Pên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Lương Mạnh Tường và ông Bùi Khắc Thái.

- *Thư ký Pên toà:* ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N tham gia Pên toà:* ông Phạm Công Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2023/HSST ngày 17/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST- HS ngày 10/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P** sinh năm: 1981, tại tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn Đ, con bà: Đặng Thị T; vợ: Vũ Thị H, có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 01/11/2022, bị Công an huyện G ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 5.000.000 đồng) về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”, Nguyễn Văn P chấp hành xong quyết định ngày 05/01/2023.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2023 đến ngày 03/8/2023, chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình.

**Người làm chứng - chứng kiến:* bà Đặng Thị T; chị Vũ Thị H; anh Nguyễn Kim T và anh Trần Văn P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2020, loại ma túy sử dụng là Heroine. Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 25/7/2023, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1-546.01, từ nhà ở thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình đến khu vực xã G, huyện N để tìm mua ma túy sử dụng. Đến nơi, P gặp một người nam giới không quen biết hỏi *“Anh có ma túy không bán cho em hai trăm”*, người nam giới trả lời *“Có, đưa tiền đây”*. P lấy 200.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền và đưa cho P 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, mở ra kiểm tra thấy bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, P xác định là Heroine nên gói lại và cầm gói ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, còn người bán ma túy cho P cũng bỏ đi luôn. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, P đến khu vực đường liên thôn 9, xã G, huyện N thì gặp Tổ tuần tra Công an xã G đang làm nhiệm vụ. Tổ tuần tra đã yêu cầu P dừng xe để kiểm tra, thấy vậy P dừng xe và thả gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng đang cầm trên tay trái xuống mặt đường ngay tại nơi dừng xe để tránh bị phát hiện nhưng bị Tổ tuần tra nhìn thấy và yêu cầu P xuống xe nhặt gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng để kiểm tra thì thấy đó là gói nhỏ bằng gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, P khai đây là gói ma túy dạng Heroine mà P vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ tuần tra thu giữ, niêm phong 01 gói nhỏ nêu trên vào một phong bì thư, dán kín, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn P, các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai theo quy định. Ngoài ra, Tổ tuần tra còn thu giữ xe mô tô biển kiểm soát 35N1-546.01 nhãn hiệu Honda màu đỏ đen đã qua sử dụng. Tổ công tác đưa P cùng toàn bộ vật chứng thu giữ về trụ sở Ủy ban nhân dân xã G lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Ninh Bình giám định chất ma túy và khối lượng ma túy đối với chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ gói, ký hiệu M thu giữ của Nguyễn Văn P, để làm căn cứ xử lý theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 611/KL-KTHS-MT ngày 31/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận:

“Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng là 0,1797 gam, là ma túy, loại Heroine (heroin).”

Heroine (heroin) có tên khoa học là DiacetylmorPne, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục 1A, số thứ tự 9; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.”

Tại bản cáo trạng số: 82/CT-VKSNQ-HS ngày 17/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Pên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn P từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/7/2023.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại Pên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại Pên tòa, bị cáo nhận tội, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Pên tòa được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại Pên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 0,1797 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân ngày 25/7/2023, của Nguyễn Văn P đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....”.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những vi phạm vào chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc cất giữ, trao đổi chất ma túy, mà còn là một trong các nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh, lây lan tệ nạn nghiện ma túy, làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì muốn thỏa mãn ý thích cá nhân bị cáo vẫn cố tình mua ma túy để sử dụng dẫn đến phạm tội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ ma túy, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử lý hành chính về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại Pên tòa khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 35N1-546.01 nhãn hiệu Honda màu đỏ đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn P. Quá trình điều tra xác định

đây là tài sản của chị Vũ Thị Hằng sinh năm 1981, trú tại thôn Thượng, xã G, huyện G (là vợ của Phú). Việc Nguyễn Văn P sử dụng xe mô tô để đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy chị Hằng không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra quyết định trả lại chiếc xe trên cho chị Hằng, là có căn cứ.

- Đối với mẫu vật hoàn trả đựng trong 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật theo kết luận giám định số 611/KL-KTHS-MT ngày 31/7/2023, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn P khai mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, địa chỉ, tại khu vực thôn 9, xã G, huyện N. Do đó, không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn P 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả theo kết luận số 611/KL-KTHS-MT ngày 31/7/2023, bên trong là chất bột màu trắng còn lại trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1438 gam, là ma túy loại Heroine, cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 18/10/2023.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (24/11/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. NQ;
- CA H. NQ
- Chi cục THADS H. NQ
- Sở Tư pháp NB;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa Phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Quang Chung.